

Số: 244/QĐ-TCĐYT-HSSV

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện
Học kỳ I năm học 2024-2025 của các lớp CĐ Điều dưỡng K14 (Kỳ 5)**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ ĐÔNG

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động thương binh xã hội về việc ban hành Điều lệ Trường Cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động thương binh xã hội về việc ban hành quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 492/QĐ-TCĐYT-HSSV ngày 21/08/2023 của trường Cao đẳng y tế Hà Đông ban hành quy chế về công tác học sinh sinh viên trường cao đẳng y tế Hà Đông;

Căn cứ Quy chế tổ chức, hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông về việc quy định chức năng, nhiệm vụ của phòng Quản lý học sinh sinh viên;

Xét đề nghị của Trưởng phòng CTCT & QLHSSV.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện Học kỳ I năm học 2024-2025 của các lớp CĐ Điều dưỡng K14 gồm những ông bà có tên sau:

1. Ông Nguyễn Đăng Trường, Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng.
2. Bà Lê Thị Thu Trang, P.hiệu trưởng - Phó chủ tịch.
3. Ông Nguyễn Văn Lê, P.hiệu trưởng - Ủy viên
4. Bà Nguyễn Thị Ái Hương, TP. CTCT& QLHSSV - Thường trực HĐ.
5. Bà Nghiêm Thị Thu Huyền - phòng CTCT & QLHSSV - Ủy viên.
6. Ông Nguyễn Minh Xuyên, TP. Đào tạo - Ủy viên.
7. Bà Trần Thị Hồng Hoa, TP. KHTC - Ủy viên.
8. Ông Trần Văn Long, BT Đoàn Thanh niên - Ủy viên.
9. Bà Lê Thị Toan, phòng CTCT& QLHSSV - Ủy viên
10. Bà Nguyễn Thanh Kiên - GVCN CĐĐĐ 14A 1, 2, 3, 4; Ủy viên
11. Bà Đỗ Thị Thắm - GVCN CĐĐĐ 14A5, 6, 7, 8, 9; Ủy viên
12. Ông Nguyễn Quang Tình - GVCN CĐĐĐ 14B1, B2; Ủy viên

Điều 2: Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện Học kỳ I năm học 2024-2025 của các lớp CĐ Điều dưỡng K14 thực hiện nhiệm vụ theo quy định của trường Cao đẳng y tế Hà Đông và các quy định của pháp luật hiện hành.

Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3: Các ông bà có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. *gls*

Nơi nhận :

- Ban Giám hiệu ;
- Như điều 1 (để t/hiện) ;
- Lưu VT., QLHSSV



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Đăng Trường

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Học kỳ I năm học 2024-2025 của các lớp CĐ Điều Dưỡng K14 (Kỳ 5).

Hôm nay vào hồi ..10.. giờ ..00.. ngày 24.. tháng ..4.. năm 25.. tại hội trường 6.07
Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông họp Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện:

I. Thành phần Hội đồng xét duyệt:

1. Ông Nguyễn Đăng Trường - Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng – Chủ tọa.
2. Bà Lê Thị Thu Trang - Phó Hiệu trưởng – Phó CT hội đồng
3. Ông Nguyễn Văn Lệ - Phó Hiệu trưởng - Ủy viên
4. Bà Nguyễn Thị Ái Hương - TP CTCT & QLHSSV – Thường trực HĐ
5. Bà Nghiêm Thị Thu Huyền - CV P.CTCT & QLHSSV - Thư ký hội đồng

Cùng các ông bà là thành viên trong hội đồng

- Có mặt12.... đ/c

- Vắng:0.....

II. Nội dung:

- Ths. Nguyễn Thị Ái Hương - Trưởng phòng CTCT & QLHSSV – Thường trực Hội đồng đọc quyết định thành lập Hội đồng đánh giá điểm rèn luyện:

Học kỳ I năm học 2024-2025 của các lớp CĐ Điều Dưỡng K14.

- Các đồng chí phụ trách các chuyên ngành báo cáo kết quả rèn luyện kỳ I năm học 2024-2025 của sinh viên các lớp .

- Căn cứ quy chế về Công tác học sinh sinh viên trường cao đẳng y tế Hà Đông ban hành kèm theo quyết định số 492/QĐCĐYT-HSSV ngày 21/08/2023.

Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện tiến hành xét duyệt điểm rèn luyện

Học kỳ I năm học 24-25 của từng lớp cụ thể như sau:

1. Lớp00014A1...: Sĩ Số:24.....sv

Trong đó: ĐRL loại Xuất sắc có4.....sv, đạt 16,7...%

ĐRL loại Tốt có14.....sv, đạt 58,3...%

ĐRL loại Khá có6.....sv, đạt 25,0...%

ĐRL loại Trung bình có0.....sv, đạt 0...%



ĐRL loại Yếu có0.....sv, đạt ...0.....%

2. Lớp GA0D14A2: Sĩ Số:17.....sv

Trong đó: ĐRL loại Xuất sắc có6.....sv, đạt ...85,3...%

ĐRL loại Tốt có7.....sv, đạt ...41,2...%

ĐRL loại Khá có4.....sv, đạt ...23,5...%

ĐRL loại Trung bình có0.....sv, đạt ...0.....%

ĐRL loại Yếu có0.....sv, đạt ...0.....%

3. Lớp GA0D14A3: Sĩ Số:21.....sv

Trong đó: ĐRL loại Xuất sắc có4.....sv, đạt ...19,0...%

ĐRL loại Tốt có15.....sv, đạt ...71,4...%

ĐRL loại Khá có1.....sv, đạt ...4,8...%

ĐRL loại Trung bình có1.....sv, đạt ...4,8...%

ĐRL loại Yếu có0.....sv, đạt ...0.....%

4. Lớp GA0D14A4: Sĩ Số:21.....sv

Trong đó: ĐRL loại Xuất sắc có5.....sv, đạt ...23,8...%

ĐRL loại Tốt có15.....sv, đạt ...71,4...%

ĐRL loại Khá có1.....sv, đạt ...4,8...%

ĐRL loại Trung bình có0.....sv, đạt ...0.....%

ĐRL loại Yếu có0.....sv, đạt ...0.....%

5. Lớp GA0D14A5: Sĩ Số:20.....sv

Trong đó: ĐRL loại Xuất sắc có4.....sv, đạt ...20,0...%

ĐRL loại Tốt có15.....sv, đạt ...75,0...%

ĐRL loại Khá có1.....sv, đạt ...5,0...%

ĐRL loại Trung bình có0.....sv, đạt ...0.....%

ĐRL loại Yếu có0.....sv, đạt ...0.....%

6. Lớp GA0D14A6: Sĩ Số:18.....sv

Trong đó: ĐRL loại Xuất sắc có0.....sv, đạt ...0.....%

ĐRL loại Tốt có12.....sv, đạt ...66,7...%

ĐRL loại Khá có6.....sv, đạt ...33,3...%

ĐRL loại Trung bình có0.....sv, đạt ...0.....%

ĐRL loại Yếu có0.....sv, đạt ...0.....%

- Đề nghị phòng CTCT & QL HSSV hoàn thiện bảng điểm rèn luyện đã được đánh giá và niêm yết danh sách công khai tới các lớp.
- Biên bản được thông qua trước toàn thể hội đồng với sự tán thành củađ/c dự họp.
- Cuộc họp kết thúc .1.1..h.1.1..phút cùng ngày.

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

[Signature]

Nguyễn T. Thu Huyền

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



[Signature]

TS. Nguyễn Đăng Trường

Chữ ký các thành viên trong hội đồng:

[Signature]

Lê Thị Mai

[Signature]

Nguyễn Anh Tuấn

[Signature]

Đ. T. Thảo

[Signature]

Nguyễn Thanh Kiên

[Signature]

Trần Văn Long

[Signature]

Lê Thị Thu Trang

[Signature]

N. T. An! Hoàng

[Signature]

Trần Thị Hồng Hoa

[Signature]

Nguyễn Văn Lễ

[Signature]

Nguyễn Minh Dũng

Số: 289 /QĐ-CDYT

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận điểm rèn luyện Học kỳ I năm học 2024- 2025 cho học sinh, sinh viên các lớp Cao đẳng Điều dưỡng K14

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ ĐÔNG

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động thương binh và xã hội về việc ban hành Điều lệ Trường Cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động thương binh và xã hội về việc ban hành quy chế công tác học sinh sinh viên trong trường Trung cấp, trường Cao đẳng;

Căn cứ Thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Lao động Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy Mô-đun hoặc tín chỉ.

Căn cứ Quyết định số 492/QĐ- TCYT – HSSV ngày 21/8/2023 của trường Cao đẳng Y Tế Hà Đông ban hành quy chế về công tác học sinh sinh viên trường cao đẳng y tế Hà Đông.

Căn cứ biên bản cuộc họp ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng đánh giá điểm rèn luyện học kỳ I năm học 2024-2025 các lớp Cao đẳng Điều dưỡng K14.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác chính trị & Quản lý học sinh sinh viên

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận điểm rèn luyện Học kỳ I năm học 2024-2025 cho HSSV các lớp: Cao đẳng Điều dưỡng K14 (Có DS đính kèm)

Điều 2: Kết quả rèn luyện được lưu tại Phòng CTCT& Quản lý HSSV và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các ông/bà Trưởng phòng Công tác Chính trị và Quản lý học sinh sinh viên, phòng Đào tạo và Quản lý khoa học, GVCVHT và HSSV có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi gửi:

- Ban Giám hiệu (để BC)
- Như điều 3 (để t/hiện) ;
- Các phòng, GVCN (phối hợp) ;
- ĐTN (phối hợp) ;
- Lưu VT, CTCT&QLHSSV



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Đăng Trường

ĐIỂM RÈN LUYỆN LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG K14A1

Học kỳ I Năm học 2024-2025 (Kỳ 5)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Học kỳ 5		Ghi chú
			TỔNG ĐIỂM	XẾP LOẠI	
1	Lê Ngọc Lan Anh	14/10/2004	75	Khá	
2	Nghiêm Thị Ngọc Ánh	10/12/2004	90	Xuất sắc	
3	Phạm Xuân Bình	08/12/2004	79	Khá	
4	Hoàng Danh Danh	21/10/2004	82	Tốt	
5	Mùa Y Dỡ	14/08/2004	82	Tốt	
6	Đinh Thị Hải	09/08/1999	92	Xuất sắc	
7	Phạm Minh Hiếu	18/09/2004	81	Tốt	
8	Đinh Thị Khánh Huyền	18/10/2004	82	Tốt	
9	Nguyễn Hải Linh	16/02/2004	82	Tốt	
10	Nguyễn Thị Lụa	15/07/2004	70	Khá	
11	Vũ Thị Thúy Nga	16/12/2004	82	Tốt	
12	Cao Thị Kim Oanh	07/12/2004	82	Tốt	
13	Lê Thị Lâm Oanh	23/08/2004	90	Xuất sắc	
14	Phạm Thị Sáng	28/7/2004	81	Tốt	
15	Nguyễn Viết Thu Thảo	14/02/2004	81	Tốt	
16	Mai Thị Minh Thúy	21/04/2002	81	Tốt	
17	Nguyễn Thúy Trà	14/09/2002	81	Tốt	
18	Nguyễn Dương Tùng	25/04/2004	92	Xuất sắc	
19	Đinh Thị Lan	10/01/2004	78	Khá	
20	Lê Hương Giang	03/03/2004	82	Tốt	
21	Trương Diễm Quỳnh	09/02/2003	79	Khá	
22	Đào Minh Khuê	12/07/2000	82	Tốt	
23	Lê Thị Tuyết Trinh	12/02/2003	82	Tốt	
24	Trần Anh Duy	21/09/2003	73	Khá	đi học sau bảo lưu -CĐDD13A2

STT	XẾP LOẠI Kỳ 5	Số Lượng	Tỉ lệ
1	Xuất sắc	4	16.7
2	Tốt	14	58.3
3	Khá	6	25.0
4	Trung bình	0	0
5	Yếu	0	0
Tổng số SV		24	100

NGƯỜI LẬP

Nghiêm Thu Huyền

TP.CTCT&QLHSSV

Nguyễn Thị Ái Hương



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đăng Trường

ĐIỂM RÈN LUYỆN LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG K14A2

Học kỳ I Năm học 2024-2025 (Kỳ 5)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Học kỳ 5		Ghi chú
			TỔNG ĐIỂM	XẾP LOẠI	
1	Nguyễn Thị Kim Anh	16/10/2004	82	Tốt	
2	Nguyễn Văn Giáp	07/09/2004	81	Tốt	
3	Nguyễn Thanh Hằng	04/05/2004	76	Khá	
4	Đặng Thị Hương	23/10/2003	81	Tốt	
5	Phạm Phương Lan	04/01/2004	81	Tốt	
6	Nguyễn Thị Diệu Linh	07/06/2004	81	Tốt	
7	Vũ Thành Long	08/07/2004	92	Xuất sắc	
8	Lê Văn Long	03/10/1995	92	Xuất sắc	
9	Lại Thị Khánh Ly	20/08/2004	91	Xuất sắc	
10	Nguyễn Hải My	26/10/2004	80	Tốt	
11	Nguyễn Văn Nghiêm	31/8/2004	90	Xuất sắc	
12	Nguyễn Thị Phương	05/11/1985	93	Xuất sắc	
13	Nguyễn Đình Hà Phương	27/08/2004	82	Tốt	
14	Nguyễn Ngọc Sơn	26/08/2004	70	Khá	
15	Nguyễn Thị Thanh Thúy	08/11/2004	76	Khá	
16	Đỗ Thị Trúc	12/02/2004	91	Xuất sắc	
17	Tạ Thị Mai Duyên	25/10/2003	71	Khá	đi học sau bảo lưu- CĐDD 13A10

STT	XẾP LOẠI Kỳ 5	Số Lượng	Tỉ lệ
1	Xuất sắc	6	35.3
2	Tốt	7	41.2
3	Khá	4	23.5
4	Trung bình	0	0
5	Yếu	0	0
Tổng số SV		17	100

NGƯỜI LẬP

Nghiêm Thu Huyền

TP.CTCT&QLHSSV

Nguyễn Thị Ái Hương



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đăng Trường

ĐIỂM RÈN LUYỆN LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG K14A3

Học kỳ I Năm học 2024-2025 (Kỳ 5)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Học kỳ 5		Ghi chú
			TỔNG ĐIỂM	XẾP LOẠI	
1	Lê Thị Tâm Anh	18/03/2004	82	Tốt	
2	Nguyễn Thị Kim Anh	13/12/2004	51	Trung bình	
3	Vũ Thị Lan Anh	02/02/2004	82	Tốt	
4	Nguyễn Minh Đức	07/08/1996	86	Tốt	
5	Lê Thị Ánh Dương	26/05/2004	78	Khá	
6	Trần Thị Trà Giang	28/11/2004	81	Tốt	
7	Nguyễn Thị Huệ	17/11/1999	91	Xuất sắc	
8	Đỗ Thị Minh Hương	20/05/2003	83	Tốt	
9	Nguyễn Văn Thị Huyền	16/10/2004	82	Tốt	
10	Nguyễn Phương Kim Lương	27/10/2002	93	Xuất sắc	
11	Nguyễn Tuyết Lương	21/09/2004	82	Tốt	
12	Phạm Hà My	04/06/2004	82	Tốt	
13	Lê Thị Tuyết Ngân	22/12/2004	82	Tốt	
14	Nguyễn Thị Bích Ngọc	07/04/2004	82	Tốt	
15	Phạm Ánh Nguyệt	11/11/2004	82	Tốt	
16	Lê Văn Quyết	22/03/2004	81	Tốt	
17	Nguyễn Như Quỳnh	29/05/2004	82	Tốt	
18	Lê Hoàng Thành	26/12/2004	91	Xuất sắc	
19	Lê Thị Mai Trâm	01/02/2004	82	Tốt	
20	Nguyễn Thị Thanh Trúc	07/08/2003	91	Xuất sắc	
21	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	20/09/2004	82	Tốt	

STT	XẾP LOẠI Kỳ 5	Số Lượng	Tỉ lệ %
1	Xuất sắc	4	19.0
2	Tốt	15	71.4
3	Khá	1	4.8
4	Trung bình	1	4.8
5	Yếu	0	0
Tổng số SV		21	100

NGƯỜI LẬP

TP.CTCT&QLHSSV

Nghiêm Thu Huyền

Nguyễn Thị Ái Hương



HIỆU TRƯỞNG

HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Đăng Trường

ĐIỂM RÈN LUYỆN LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG K14A4
Học kỳ I Năm học 2024-2025 (Kỳ 5)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Học kỳ 5		Ghi chú
			TỔNG ĐIỂM	XẾP LOẠI	
1	Phan Bảo Anh	12/07/2004	81	Tốt	
2	Đỗ Minh Anh	14/01/2004	72	Khá	
3	Nguyễn Ngọc Anh	18/10/2004	90	Xuất sắc	
4	Nguyễn Thành Đạt	21/11/2004	83	Tốt	
5	Trần Ngọc Diệp	06/09/2004	89	Tốt	
6	Nguyễn Phú Hoàng	10/02/2002	80	Tốt	
7	Lê Thị Lan	27/10/2004	82	Tốt	
8	Hoàng Thị Mai Linh	04/06/2004	82	Tốt	
9	Phạm Diệu Linh	11/08/2004	92	Xuất sắc	
10	Bàn Thị Loan	27/01/2004	82	Tốt	
11	Nguyễn Thị Phương Ly	01/04/2004	81	Tốt	
12	Vũ Thúy Nga	01/02/2004	89	Tốt	
13	Vương Kiều Ngân	06/06/2004	82	Tốt	
14	Hoàng Hồng Ngọc	26/04/2004	90	Xuất sắc	
15	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	05/02/2004	89	Tốt	
16	Phạm Thị Thanh Nhân	02/01/2000	90	Xuất sắc	
17	Nguyễn Thị Yến Nhi	07/10/2004	82	Tốt	
18	Ngô Thị Kiều Oanh	05/07/2004	81	Tốt	
19	Lưu Huyền Trang	02/05/2004	81	Tốt	
20	Nguyễn Ngọc Trang	25/04/2003	90	Xuất sắc	
21	Nguyễn Thị Tú Ly	15/12/1999	81	Tốt	

STT	XẾP LOẠI Kỳ 5	Số Lượng	Tỉ lệ
1	Xuất sắc	5	23.8
2	Tốt	15	71.4
3	Khá	1	4.8
4	Trung bình	0	0
5	Yếu	0	0
Tổng số SV		21	100

NGƯỜI LẬP

TP.CTCT&QLHSSV

HIỆU TRƯỞNG

Nghiêm Thu Huyền

Nguyễn Thị Ái Hương



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đăng Trường

ĐIỂM RÈN LUYỆN LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG K14A5

Học kỳ I Năm học 2024-2025 (Kỳ 5)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Học kỳ 5		Ghi chú
			TỔNG ĐIỂM	XẾP LOẠI	
1	Phí Thị Vân Anh	05/07/2004	82	Tốt	
2	Đỗ Kim Anh	16/02/2003	82	Tốt	
3	Rần Mạnh Đạt	08/10/2004	80	Tốt	
4	Nguyễn Thị Thu Hà	28/10/2003	81	Tốt	
5	Đỗ Hữu Hai	09/10/2003	80	Tốt	
6	Ngô Việt Hưng	20/12/2004	81	Tốt	
7	Đặng Thị Lan	09/08/2004	80	Tốt	
8	Vương Sĩ Thị Mai	30/07/2001	91	Xuất sắc	
9	Lê Thị Bích Ngọc	02/04/2004	82	Tốt	
10	Nguyễn Thị Ngọc	28/03/2004	81	Tốt	
11	Nguyễn Thị Tô Như	02/12/2004	91	Xuất sắc	
12	Nguyễn Thị Phương	13/05/2004	81	Tốt	
13	Đinh Thị Phụng	17/11/2002	91	Xuất sắc	
14	Đặng Văn Quang	04/03/1987	91	Xuất sắc	
15	Đỗ Đăng Thắng	23/03/2004	80	Tốt	
16	Vũ Thị Hà Thu	05/11/2004	82	Tốt	
17	Đào Thị Thu	21/01/2004	82	Tốt	
18	Trần Thị Diễm Trang	25/06/2003	82	Tốt	
19	Đỗ Thị Hà Trang	12/07/2004	81	Tốt	
20	Lê Thị Trà My	06/04/2003	79	Khá	

STT	XẾP LOẠI Kỳ 5	Số Lượng	Tỉ lệ
1	Xuất sắc	4	20.0
2	Tốt	15	75.0
3	Khá	1	5.0
4	Trung bình	0	0
5	Yếu	0	0
Tổng số SV		20	100

NGƯỜI LẬP

TP.CTCT&QLHSSV

HIỆU TRƯỞNG

Nghiêm Thu Huyền

Nguyễn Thị Ái Hương



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đăng Trường

ĐIỂM RÈN LUYỆN LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG K14A6

Học kỳ I Năm học 2024-2025 (Kỳ 5)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Học kỳ 5		Ghi chú
			TỔNG ĐIỂM	XẾP LOẠI	
1	Nguyễn Tuấn Đạt	10/02/2004	81	Tốt	
2	Nguyễn Ngọc Quỳnh Dung	20/03/2004	80	Tốt	
3	Nguyễn Thu Hạ	24/07/2004	82	Tốt	
4	Hoàng Thị Thu Hương	02/02/2004	71	Khá	
5	Nguyễn Thanh Huyền	24/09/2004	74	Khá	
6	Nguyễn Tú Mây	28/10/2003	89	Tốt	
7	Nguyễn Thị Trà My	21/08/2004	83	Tốt	
8	Nguyễn Thị Như Ngọc	16/11/2004	74	Khá	
9	Lê Ngọc Nhi	19/06/2004	81	Tốt	
10	Chu Đình Phong	13/05/2003	75	Khá	
11	Nguyễn Mạnh Phúc	26/01/2004	73	Khá	
12	Nguyễn Tiến Thành	28/06/2004	76	Khá	
13	Tạ Thị Anh Thư	15/11/2004	82	Tốt	
14	Nguyễn Hoài Thương	09/07/2000	89	Tốt	
15	Nguyễn Thị Thủy	13/12/2004	84	Tốt	
16	Bùi Phương Thảo	05/01/2004	83	Tốt	
17	Nguyễn Trang Nhung	24/09/2003	82	Tốt	
18	Trần Thị Diệu	02/06/2004	82	Tốt	

STT	XẾP LOẠI Kỳ 5	Số Lượng	Tỉ lệ
1	Xuất sắc	0	0
2	Tốt	12	66.7
3	Khá	6	33.3
4	Trung bình	0	0
5	Yếu	0	0
Tổng số SV		18	100

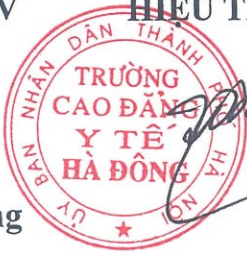
NGƯỜI LẬP

TP.CTCT&QLHSSV

HIỆU TRƯỞNG


Nghiêm Thu Huyền


Nguyễn Thị Ái Hương



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Đăng Trường

ĐIỂM RÈN LUYỆN LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG K14A7

Học kỳ I Năm học 2024-2025 (Kỳ 5)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Học kỳ 5		Ghi chú
			TỔNG ĐIỂM	XẾP LOẠI	
1	Ngô Quốc Bảo	02/03/2003	70	Khá	
2	Giang Huệ Chi	07/03/2004	82	Tốt	
3	Lê Đức Dũng	09/07/2003	70	Khá	
4	Nguyễn Thị Giang	06/02/2004	81	Tốt	
5	Nguyễn Duy Hiếu	18/09/2004	76	Khá	
6	Kim Ngọc Khánh	07/09/2004	89	Tốt	
7	Vũ Khánh Linh	02/10/2003	78	Khá	
8	Nguyễn Kiều Linh	20/06/2004	80	Tốt	
9	Tổng Thị Khánh Linh	04/12/2004	82	Tốt	
10	Bùi Thị Loan	16/11/1998	82	Tốt	
11	Lê Phương Thảo	23/05/2003	80	Tốt	
12	Đào Thúy Thơm	22/04/2004	89	Tốt	
13	Nguyễn Thị Thúy	04/06/2004	87	Tốt	
14	Nguyễn Thị Tình	02/03/2004	75	Khá	
15	Vũ Thu Trang	02/06/2003	81	Tốt	
16	Lê Thị Thu Uyên	08/08/2004	82	Tốt	

STT	XẾP LOẠI Kỳ 5	Số Lượng	Tỉ lệ
1	Xuất sắc	0	0
2	Tốt	11	68.8
3	Khá	5	31.3
4	Trung bình	0	0
5	Yếu	0	0
Tổng số SV		16	100

NGƯỜI LẬP

TP.CTCT&QLHSSV

HIỆU TRƯỞNG



Nghiêm Thu Huyền

Nguyễn Thị Ái Hương

HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Đăng Trường

ĐIỂM RÈN LUYỆN LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG K14A8
Học kỳ I Năm học 2024-2025 (Kỳ 5)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Học kỳ 5		Ghi chú
			TỔNG ĐIỂM	XẾP LOẠI	
1	Phùng Thị Lan Anh	14/07/2004	91	Xuất sắc	
2	Đỗ Thị Lan Anh	09/05/2004	90	Xuất sắc	
3	Nguyễn Thế Anh	19/06/2004	80	Tốt	
4	Hoàng Minh Anh	16/09/2004	83	Tốt	
5	Nguyễn Phương Anh	08/06/2004	90	Xuất sắc	
6	Lê Quốc Cường	06/10/1997	80	Tốt	
7	Nguyễn Thị Diệu	26/01/2004	82	Tốt	
8	Nguyễn Thị Hạnh	21/11/2004	71	Khá	
9	Nguyễn Minh Hiếu	19/01/2004	75	Khá	
10	Đặng Đức Hưng	04/02/2003	77	Khá	
11	Bùi Mai Hương	21/09/2004	80	Tốt	
12	Đỗ Thanh Mai	17/01/2004	74	Khá	
13	Trần Thảo Nguyên	04/09/2004	91	Xuất sắc	
14	Nguyễn Thu Phương	15/09/2004	80	Tốt	
15	Đinh Bạt Quân	30/08/2004	77	Khá	
16	Đào Thị Diệu Quyên	10/11/2004	91	Xuất sắc	
17	Đào Anh Tú	05/03/2004	81	Tốt	
18	Nguyễn Thu Vân	04/02/2004	80	Tốt	
19	Trịnh Bảo Vy	10/12/2004	81	Tốt	

STT	XẾP LOẠI Kỳ 5	Số Lượng	Tỉ lệ
1	Xuất sắc	5	26.3
2	Tốt	9	47.4
3	Khá	5	26.3
4	Trung bình	0	0
5	Yếu	0	0
Tổng số SV		19	100

NGƯỜI LẬP

TP.CTCT&QLHSSV

HIỆU TRƯỞNG

Nghiêm Thu Huyền

Nguyễn Thị Ái Hương



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đăng Trường

ĐIỂM RÈN LUYỆN LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG K14A9

Học kỳ I Năm học 2024-2025 (Kỳ 5)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Học kỳ 5		Ghi chú
			TỔNG ĐIỂM	XẾP LOẠI	
1	Lê Thị Hà An	21/09/2004	81	Tốt	
2	Đào Thị Thanh Bình	04/11/2003	72	Khá	
3	Nghiêm Thị Dịu	09/12/2004	81	Tốt	
4	Nguyễn Khắc Dũng	24/02/2004	80	Tốt	
5	Nguyễn Thị Hương Giang	04/12/2004	81	Tốt	
6	Nông Xuân Huy	03/02/2004	89	Tốt	
7	Nguyễn Quang Huy	23/07/2004	85	Tốt	
8	Phan Thị Thu Lan	14/01/2004	80	Tốt	
9	Khuất Thị Thu Lan	09/08/2004	71	Khá	
10	Nguyễn Thị Linh	05/09/2004	80	Tốt	
11	Đỗ Thùy Linh	19/02/2004	80	Tốt	
12	Nguyễn Thị Thanh Mai	09/05/2004	80	Tốt	
13	Đinh Thị Hồng Ngọc	14/08/2004	92	Xuất sắc	
14	Bùi Thị Thu Nguyệt	26/04/2004	81	Tốt	
15	Cao Thị Phương	19/06/2004	81	Tốt	
16	Nguyễn Thị Quỳnh	10/12/2003	81	Tốt	
17	Tạ Thị Phương Thanh	30/10/2004	81	Tốt	
18	Vũ Thị Thủy	07/05/2004	80	Tốt	
19	Phùng Trần Thanh Trà	30/11/2004	92	Xuất sắc	
20	Vũ Thu Trang	16/03/2004	81	Tốt	
21	Trình Thu Trang	16/09/2003	82	Tốt	
22	Nguyễn Thị Trang	19/01/2004	82	Tốt	
23	Phạm Thị Ánh Tuyết	13/12/2004	89	Tốt	
24	Nguyễn Tấn Đạt	20/11/2003	70	Khá	
25	Trương Thị Mai Chi	02/10/2004	80	Tốt	

STT	XẾP LOẠI Kỳ 5	Số Lượng	Tỉ lệ
1	Xuất sắc	2	8.0
2	Tốt	20	80.0
3	Khá	3	12.0
4	Trung bình	0	0
5	Yếu	0	0
Tổng số SV		25	100

NGƯỜI LẬP

Nghiêm Thu Huyền

TP.CTCT&QLHSSV

Nguyễn Thị Ái Hương



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đăng Trường

ĐIỂM RÈN LUYỆN LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG K14B1
Học kỳ I Năm học 2024-2025 (Kỳ 5)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Học kỳ 5		Ghi chú
			TỔNG ĐIỂM	XẾP LOẠI	
1	Nguyễn Thị Kim Chiêu	05/01/2004	80	Tốt	
2	Tổng Quang Đại	27/10/2004	80	Tốt	
3	Đặng Minh Ngọc Hân	10/5/2004	78	Khá	
4	Nguyễn Thị Phương Mai	14/04/2004	75	Khá	
5	Nguyễn Thu Phương	28/10/2004	73	Khá	
6	Đỗ Thị Tâm	28/07/2004	87	Tốt	
7	Nguyễn Phương Thảo	02/03/2003	84	Tốt	
8	Hồ Xuân Việt	10/11/2004	76	Khá	
9	Đỗ Việt Xuân	12/09/2004	80	Tốt	

STT	XẾP LOẠI Kỳ 5	Số Lượng	Tỉ lệ
1	Xuất sắc	0	0
2	Tốt	5	55.6
3	Khá	4	44.4
4	Trung bình	0	0
5	Yếu	0	0
Tổng số SV		9	100

NGƯỜI LẬP

Nghiêm Thu Huyền

TP.CTCT&QLHSSV

Nguyễn Thị Ái Hương

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đăng Trường

ĐIỂM RÈN LUYỆN LỚP CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG K14B2

Học kỳ I Năm học 2024-2025 (Kỳ 5)

STT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	Học kỳ 5		Ghi chú
			TỔNG ĐIỂM	XẾP LOẠI	
1	Nguyễn Thị Thu An	04/09/2004	77	Khá	
2	Nguyễn Thị Vân Anh	08/11/2002	80	Tốt	
3	Phan Thị Ngọc Anh	06/06/2004	77	Khá	
4	Dương Ngọc Linh Chi	14/04/2004	82	Tốt	
5	Đinh Thị Thùy Dương	28/10/2004	82	Tốt	
6	Bùi Hương Giang	19/10/2004	82	Tốt	
7	Lưu Nhị Hà	02/03/2003	82	Tốt	
8	Phùng Nhật Hào	10/11/2004	63	Trung bình	
9	Đỗ Minh Hiếu	02/06/2004	87	Tốt	
10	Nguyễn Minh Huyền	07/12/2004	81	Tốt	
11	Nguyễn Đình Nam Khánh	24/09/2004	73	Khá	
12	Phạm Thị Thùy Linh	25/04/2004	82	Tốt	
13	Đặng Văn Long	11/01/2004	82	Tốt	
14	Hà Thị Mai	24/09/2003	93	Xuất sắc	
15	Phạm Trà My	27/09/2004	79	Khá	
16	Nguyễn Minh Ngọc	09/08/2004	82	Tốt	
17	Đỗ Thị Hồng Ngọc	28/09/2004	82	Tốt	
18	Lê Như Ngọc	05/08/2004	82	Tốt	
19	Nguyễn Hồng Phúc	30/11/2002	82	Tốt	
20	Nguyễn Thị Như Phương	03/10/2004	82	Tốt	
21	Đỗ Kỳ Phương	15/12/2004	80	Tốt	
22	Nguyễn Thị Thảo	20/12/2004	76	Khá	
23	Nguyễn Thị Thu	22/10/2001	92	Xuất sắc	
24	Nguyễn Thị Thu Thủy	19/11/2004	77	Khá	
25	Lại Thị Huyền Trang	26/06/2004	82	Tốt	
26	Nguyễn Hương Lan	06/08/2004	73	Khá	

STT	XẾP LOẠI Kỳ 5	Số Lượng	Tỉ lệ
1	Xuất sắc	2	7.7
2	Tốt	16	61.5
3	Khá	7	26.9
4	Trung bình	1	3.8
5	Yếu	0	0
Tổng số SV		26	100

NGƯỜI LẬP

TP.CTCT&QLHSSV

HIỆU TRƯỞNG

Nghiêm Thu Huyền

Nguyễn Thị Ái Hương



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đăng Trường

